

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, REBEL 1100, SH 350

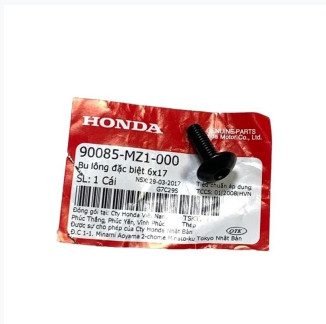
Mã sản phẩm **90085MZ1000** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, REBEL 1100, SH 350

Phụ tùng xe máy mã **90085MZ1000** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, REBEL 1100, SH 350. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-dac-biet-6x17-90085-mz1-000-honda-air-blade-125-air-blade-150-rebel-1100-sh-350-90085MZ1000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000
HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150,
REBEL 1100, SH 350



SKU	90085MZ1000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, REBEL 1100, SH 350
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 1100: 2022,2023 SH 350: 2021,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	14.472đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	4,824đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	5,087đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	5,350đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	5,701đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	14,472đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **90085MZ1000** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022)* · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003624>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL

- 1100 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2023)* · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005216>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU - ĐUÔI BIỂN SỐ HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+)* · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-duoi-bien-so-honda-air-blade-125-150--EPCDOV001652>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU - ĐÈN SOI BIỂN SỐ HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015)* · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-den-soi-bien-so-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005307>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU / ĐÈN BIỂN SỐ HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014)* · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-den-bien-so-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002889>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU / ĐÈN BIỂN SỐ HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012)* · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-den-bien-so-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002754>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2061 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019)* · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-honda-air-blade-125--EPCDOV0001283>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA SH 350 (2021)** — HONDA · SH · 2021 · *CATALOGUE SH 350 (2021)* · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003092>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA SH 350 (2023)** — HONDA · SH · 2023 · *CATALOGUE SH 350 (2023)* · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-chan-bun-sau-honda-sh-350-2023--EPCDOV0003140>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 39 CATALOGUE DÈ ĐUÔI SAU ADV350 (2025)** — HONDA · ADV350 · 2025 · *CATALOGUE ADV350 (2025)* · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-39-catalogue-de-duoi-sau-adv350-2025--EPCDOV0005804>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90085MZ1000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 90085MZ1000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, REBEL 1100, SH 350 (90085MZ1000) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-dac-biet-6x17-90085-mz1-000-honda-air-blade-125-air-blade-150-rebel-1100-sh-350--90085MZ1000>

MLA (9th ed.):

"Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, REBEL 1100, SH 350 (90085MZ1000) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-dac-biet-6x17-90085-mz1-000-honda-air-blade-125-air-blade-150-rebel-1100-sh-350--90085MZ1000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, REBEL 1100, SH 350 (90085MZ1000) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-dac-biet-6x17-90085-mz1-000-honda-air-blade-125-air-blade-150-rebel-1100-sh-350--90085MZ1000>.

Tài liệu này

Bu lông đặc biệt 6X17 90085-MZ1-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, REBEL 1100, SH 350 (90085MZ1000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.